

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày: 08-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Anh Đào

Ông Võ Văn Đây

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Chế Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Tâm - Kiểm sát viên

- Cán bộ hỗ trợ kỹ thuật tại điểm cầu thành phần Công an huyện Trà Cú: Ông Trần Văn Tấn, Thẩm phán sơ cấp, Công tác tại Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

- Hỗ trợ Kiểm sát viên tại điểm cầu thành phần Công an huyện Trà Cú: Ông Phan Văn Tuấn, Kiểm tra viên, Công tác tại Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai **trực tiếp, kết hợp trực tuyến** vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

- Phan Quốc D, sinh ngày 16/12/2003, tại huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú ấp LTh, xã LNgA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Đánh bắt thủy sản; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn S, sinh năm 1961 và bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1965; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt quả tang đưa vào tạm giữ từ ngày 29/7/2022 đến ngày 01/8/2022 bị khởi tố, chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Tạ Thị Á, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp MRB, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 47/CT-VKS-HS, ngày 11/11/2022 của

Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Phan Quốc D về các tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 29/7/2022 bị cáo Phan Quốc D có biểu hiện đã sử dụng ma túy và đang bị ngáo đá tại khu vực nhà bà Tạ Thị Á, sinh năm 1975, cư trú ấp MRB, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh. Nên lực lượng Công an huyện TrC phối hợp Công an xã ĐA tiến hành mời bị cáo D về trụ sở công an xã ĐA để kiểm tra, xử lý. Qua test nhanh, bị cáo D dương tính với ma túy, khi lực lượng công an chuẩn bị kiểm tra trên người, bị cáo D tự nguyện lấy từ trong túi quần bên phải 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy, bên ngoài ống nhựa được quấn băng keo màu đen giao nộp cho cơ quan công an. Bị cáo D thừa nhận, chất tinh thể trong suốt trong ống nhựa là ma túy, bị cáo D cất trong túi quần nhằm mục đích để sử dụng. Lực lượng công an tiến hành thu giữ, niêm phong đối với tang vật trên, đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo D.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 416/KL-KTHS ngày 01/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể trong suốt chứa trong đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1783 gam.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo D khai nhận ngày 28/7/2022 bị cáo D mua của chị Đỗ Thúy Q, sinh năm 1996, nơi thường trú ấp Ch, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi mua ma túy bị cáo D quay về và xuống ghe cào của mình neo đậu tại ấp VR, xã LV, huyện DH, bị cáo D chia ma túy làm 02 phần, trong đó 01 phần để trong ống nhựa được hàn kín hai đầu, dùng băng kéo đen dán lại và phần còn lại để trong bịch nhựa, sau khi chia ma túy xong, bị cáo D lấy một ít ma túy trong bịch ra sử dụng một mình. Đến tối ngày 28/7/2022, bị cáo D mang số ma túy đã chiết ra (ống nhựa và bịch nhựa) đi qua nhà của chị Q để sử dụng ma túy cùng với Q và bạn của Q. Tại nhà của Q, bị cáo D cũng lấy một ít ma túy trong bịch ra sử dụng, phần ma túy còn lại trong bịch và ống nhựa bị cáo D để trong túi quần. Đến sáng ngày 29/7/2022, bị cáo D bị ảo giác do sử dụng nhiều ma túy nên bỏ chạy từ nhà chị Q và bơi qua sông thuộc ấp Ch, xã ĐA sau đó trốn vào nhà dân thì bị Công an huyện làm việc. Quá trình bơi qua sông, bị cáo D làm rơi mất bịch nhựa có chứa ma túy. Phần ma túy còn lại trong đoạn ống nhựa, bị cáo D giao nộp công an.

Ngày 04/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu của bị cáo D gồm: Tinh thể (chất ma túy sau giám định) có khối lượng 0,1614 gam được để trong phong bì niêm phong số: 416/M, ngày 01/8/2022, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Trà Vinh và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh, Kim Hoàng Thái. Vật chứng trên được quản lý tại kho vật chứng thuộc nhà tạm giữ Công an huyện Trà Cú.

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy ngày 28/7/2022 của chị Đỗ Thúy Q cho bị cáo Phan Quốc D. Do việc mua bán ma túy giữa bị cáo D với chị Q không có người nào biết, chứng kiến, không tài liệu chứng minh. Cũng như quá trình điều tra,

công an huyện TrC có mời chị Q để lấy lời khai làm rõ hành vi, theo như lời khai của bị can D và tiến hành đối chất giữa bị cáo D với chị Q. Kết quả, bản thân chị Q không thừa nhận có bán ma túy cho bị cáo D, cũng như cho rằng ngày 28/7/2022 không có sử dụng chung ma túy với bị cáo D. Do đó, không đủ cơ sở xử lý đối với chị Q. Cơ quan công an sẽ xem xét xử lý sau nếu điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Quốc D trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Khi Công an làm việc thì bị cáo có chứng kiến và ký biên bản niêm phong vật chứng, khi mở niêm phong vật chứng để giám định thì bị cáo có chứng kiến, quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung, không bị dụ cung và không bị dùng nhục hình. Bị cáo giữ nguyên lời khai của mình và **không khiếu nại gì cáo trạng của Viện kiểm sát.**

Người làm chứng bà Tạ Thị Á trình bày: Vào sáng ngày 29/7/2022 có một người thanh niên dáng người ốm, cao có biểu hiện ngáo đá chạy vào nhà của bà và nói có người đuổi chém và người thanh niên đó nhờ bà báo Công an dùm. Sau đó bà điện thoại báo Công an xã ĐA đến mời người thanh niên làm việc, còn người thanh niên đó mua ma túy ở đâu, sử dụng như thế nào bà không rõ.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Quốc D phạm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Quốc D từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy thu giữ được sau giám định; đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phan Quốc D nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Phan Quốc D có lời khai thừa nhận sáng ngày 29/7/2022, bị cáo D bị ảo giác do sử dụng nhiều ma túy nên bị cáo bơi qua sông thuộc ấp Chợ, xã Đại An sau đó trón vào nhà dân thì bị Công an huyện TrC mời làm việc. Qua test nhanh bị cáo D dương tính với ma túy, khi lực lượng Công an chuẩn bị kiểm tra trên người thì bị cáo D tự nguyện lấy từ trong túi quần bên phải 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy. Căn cứ Bản kết luận giám định số: 416/KL-KTHS ngày 01/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể trong suốt chứa trong đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1783 gam.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phan Quốc D tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với vật chứng thu giữ trực tiếp tại hiện trường vụ án và phù hợp lời khai của người làm chứng bà Tạ Thị Á nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi bị cáo Phan Quốc D cất giấu ma

túy có khối lượng 0,1783 gam, mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy là đã phạm tội vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tội phạm mà bị cáo Phan Quốc D thực hiện là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo Phan Quốc D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng đã tạo ra một lớp người nghiện trong xã hội, qua đó đe dọa đến an toàn, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của chính bản thân của bị cáo, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương, vụ án chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà không có đồng phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù nghiêm khắc có thời hạn như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm để giúp bị cáo có thời gian cai nghiện bắt buộc và nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội đối với những hành vi tương tự.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là quá trình điều tra, truy tố thì bị cáo Phan Quốc D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, học vắn thấp nên nhận thức pháp luật phân bị hạn chế. Ngoài ra, bị cáo D có ông nội là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: Chất ma túy thu giữ được (sau khi đã lấy ra một phần để giám định) là chất cấm sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Phan Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Phan Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Phan Quốc D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2022.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể sau giám định có khối lượng 0,1614 gam được để trong phong bì niêm phong số: 416/M, ngày 01/8/2022 với dấu hình tròn màu đỏ có chữ ký của ông Nguyễn Văn Mạnh, ông Kim Hoàng Thái.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Quốc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Quốc D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện TrC;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện TrC;
- Cơ quan THADS huyện TrC;
- Nhà tạm giữ CA huyện TrC;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

